

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F27
CATALOGUE ỐNG XẢ (PÔ)
HONDA BLADE 110

Sơ đồ EPC · CATALOGUE BLADE 110 (10/2020+) · Dùng cho
HONDA BLADE (2020)

Sơ đồ online:

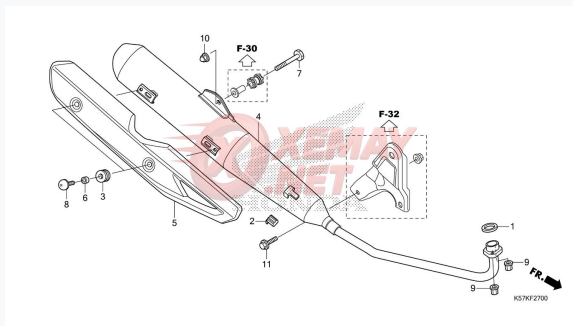
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f27-catalogue-ong-xa-po-honda-blade-110--EPCDOV0002068> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 12 chi tiết	Có giá tham khảo: 12/12	Tổng giá trị: 5,240,088đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F27 CATALOGUE ỐNG XẢ (PÔ) HONDA BLADE 110



Mã EPC	EPCDOV0002068
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	BLADE
Năm SX	2020
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE BLADE 110 (10/2020+)
Số phụ tùng	12 chi tiết
Tổng giá trị	5,240,088đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (12 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F27 CATALOGUE ỐNG XẢ (PÔ) HONDA BLADE 110**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Vòng đệm cổ ống xả 18291-GE2-921 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, WAVE 110	18291GE2921	1	30,148đ
2	Cao su đệm tấm cách nhiệt 18293-MCA-A20 HONDA CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, SH 125, SH 150, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	18293MCAA20	1	30,640đ
3	Tấm cao su bảo vệ 18345-MBT-610 HONDA CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	18345MBT610	1	30,640đ
4	Ống xả 18350-K89-V00 HONDA WAVE 110	18350K89V00	1	2,761,276đ
4	Ống xả 18350-K89-V50 HONDA WAVE	18350K89V50	1	2,081,382đ
5	Chắn nhiệt ống xả 18355-K89-V00 HONDA WAVE 110	18355K89V00	1	172,142đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Đai ốc đệm 33619-459-840 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	33619459840	1	18,090đ
7	Bulong đặc biệt 8x40 90101-KWW-B80 HONDA WAVE 110	90101KWB80	1	28,941đ
8	Bu lông 90107-KVV-900 HONDA WAVE 110	90107KVV900	1	28,941đ
9	Đai ốc 8MM 90301-KWB-600 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	90301KWB600	1	21,708đ
10	Ống mũ đầu xylanh 8mm 90443-KPH-900 HONDA FUTURE 125, MSX 125, WAVE 110	90443KPH900	1	25,326đ
11	Bu lông 8x20 95701-080-2000 HONDA DREAM, FUTURE, PCX, WAVE	957010802000	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng BLADE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f27-catalogue-ong-xa-po-honda-blade-110--EPCDOV0002068> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F27 CATALOGUE ẮNG XẮ (PÔ) HONDA BLADE 110 (EPCDOV0002068). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f27-catalogue-ong-xa-po-honda-blade-110--EPCDOV0002068>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F27 CATALOGUE ẮNG XẮ (PÔ) HONDA BLADE 110 (EPCDOV0002068)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f27-catalogue-ong-xa-po-honda-blade-110--EPCDOV0002068>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F27 CATALOGUE ẮNG XẮ (PÔ) HONDA BLADE 110 (EPCDOV0002068)." Cập nhật 2026-08-05.

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f27-catalogue-ong-xa-po-honda-blade-110--EPCDOV0002068>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F27 CATALOGUE ỐNG
XẢ (PÔ) HONDA BLADE 110 (EPCDOV0002068)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.